

The Thao Hoc Sinh 2024-2025 (Mon Boi) - 24/03/2025 to 29/03/2025

Results - 24-Mar-25

Event 101 Boys 7-8 50 LC Meter 50m Tu Do lop 1-2

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Tran Hoang Phuc, 2/1 TH Tran Va	8	Quan 12	37,00	36,19	11
2	NG Phan Bao Long, 2/15 Doan Th	8	Quan Tan Phu	37,00	37,78	8
3	MA Thanh Trung Kien, 2/6 NG Bi	8	Quan 01	38,00	37,92	7
4	Tran Dinh, 2C NG Thai Son	8	Quan 03	39,10	38,93	6
5	Huynh DO Thanh Huy, 2/5 Cao B/	8	Quan Phu Nhuan	38,90	39,07	5
6	Dinh NG Duy Dat, 2/14 TH LE Lai	8	Quan Tan Phu	39,00	39,25	4
7	Pham Quang Thach, 2/1 TH Tan T	8	Quan Tan Binh	NT	39,60	3
8	VO Hoang Nguyen, 2B TH Ton Vin	8	Quan Binh Thanh	NT	40,75	2
9	Tran Quoc Dung, 2/1th Tran Quo	8	Quan GO Vap	40,00	41,30	1
10	Tran Gia Thinh, 2/3 Tran Binh Tr	8	Quan 05	45,00	41,59	1
11	Dang Minh Dat, 2/3 Tran Quang V	8	Quan Binh Thanh	NT	41,77	1
12	Tran Quoc Bao, 2/5 NG Binh Khie	8	Quan 01	40,00	42,82	1
13	NG Tuan Trong, 2/1 TH Hanh Th	8	Quan GO Vap	42,00	43,28	1
14	DO Hoang Phuc Lam, 2/2 Luong I	8	Quan 03	45,40	43,76	1
*15	Bui Huu Tri, 2E TH Tran Van Danl	8	Huyen Hoc Mon	NT	44,40	1
*15	HO Quy Duc, 2/5 Tran Binh Trong	8	Quan 05	46,00	44,40	1
17	Bui NG Duy Phuc, 2 TH TU Duc	8	Thanh Pho Thu Duc	43,00	44,59	
18	NG Duc Phuc, 1/2 TH Quoi Xuan	7	Quan 12	46,00	44,94	
19	TO Gia Khai, 1/7 HO Van Hue	7	Quan Phu Nhuan	44,50	45,41	
20	NG Vinh Anh Kiet, 2/1 NG Van Tr	8	Quan 04	NT	45,65	
21	Pham Trung Hieu, 1/2 LE Dinh Cl	7	Quan 10	NT	47,13	
22	Tran Thanh Khoi, 1/3 TH Phu Do	7	Quan 06	NT	48,35	
23	Lam Giac Khoi, 2/14 TH Ngo Quy	8	Quan Binh Tan	NT	51,24	
24	Thai Quoc Minh, 2/6 NG Van Huo	8	Quan 07	49,00	53,37	
25	NG Gia Bao, 2/9 NG Thi Dinh	8	Quan 07	53,00	55,37	
26	NG Hoang Nhan, 1/2 TH Phu Lam	7	Quan 06	NT	59,51	
27	Dangngoc Phuc Nguyen, 2/1 TH F	8	Quan Binh Tan	NT	1:00,94	
28	NG Tran Thien Thanh, 2D Viet M	8	Quan 11	NT	1:07,32	
---	Luu Chi Thien, 1/4 TH Bau Sen	7	Quan 05	NT	X44,70	
---	LE Nguyen Khang, 2/5 Dinh Tien	8	Quan 01	NT	X46,40	
---	MO Hammad Aly, 1 TH BE Van Da	7	Quan Binh Thanh	NT	X55,29	
---	LE Tan Truong, 2/1 TH Tan Tuc	8	Huyen Binh Chanh	NT	NS	

Event 102 Girls 7-8 50 LC Meter 50m Tu Do lop 1-2

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	NG Duc Minh Chau, 2L NG Thai Sc	8	Quan 03	37,90	35,92	11
2	Phan Truong Khanh VI, 2/2 NG V	8	Quan Tan Binh	NT	37,67	8
3	Dong MY AN, 2/12 Doan Thi Dien	8	Quan Tan Phu	39,00	38,19	7
4	LE HA Ngoc Khue, 2/6 LE Ngoc H	8	Quan 01	38,00	39,07	6
5	NG Thai Thanh Ngoc, 2/1 NG Van	8	Quan 04	NT	40,57	5
6	LE HA Gia Han, 2/5 TH Dhsg	8	Quan 03	42,50	41,69	4
7	Bui Ngoc Phuong Uyen, 2/1 NG V	8	Quan 05	NT	41,70	3
8	Pham Thi Thuy Dung, 2/1 TH Ngo	8	Quan Binh Tan	NT	42,54	2
9	LE Bao AN Nhien, 1/1 LE Van Tan	7	Quan Tan Phu	42,00	42,63	1
10	NG Yen Kim, 2t1 Tran Hung Dao	8	Quan 01	43,00	42,71	1
11	NG LE Chau Uyen, 2/2 TH Dong D	8	Quan 04	NT	42,74	1
12	Vong Moc Nhien, 1/5 TH Chinh N	7	Quan 05	42,00	43,63	1
13	LE Huynh DI Kha, 2/2 TH Phu Th	8	Quan 07	45,00	44,10	1
14	NG Ngoc Kieu MY, 2D NG Thai Soi	8	Quan 03	NT	44,29	1
15	NG Ngoc Minh Anh, 2/4 TH CO Lc	8	Quan Phu Nhuan	46,50	45,47	1
16	LE Song Phuong Nghi, 2 TH BE Va	8	Quan Binh Thanh	44,00	45,58	1
17	NG Cat Linh Dan, 1/8 Binh Hung	7	Quan Binh Tan	NT	47,57	
18	Huynh Ngoc Tra MY, 2/1 TH Hanl	8	Quan GO Vap	47,00	48,14	
19	Tran Diep Bao Anh, 1/6 TH Thua	7	Quan 12	46,00	48,54	
20	VU Gia Cat Linh, 2/5 Duong Minh	8	Quan 10	NT	49,35	

The Thao Hoc Sinh 2024-2025 (Mon Boi) - 24/03/2025 to 29/03/2025**Results - 24-Mar-25****(Event 102 Girls 7-8 50 LC Meter 50m Tu Do lop 1-2)**

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
21	Dinh LE Moc Nhien, 2/8 VO Thi S	8	Quan 07	51,00	57,63	
22	Pham Minh TU, 1/2 LE Dinh Chin	7	Quan 11	NT	59,46	
23	LE Hoang Thien AN, 2 TH TO Vinl	8	Quan Binh Thanh	NT	59,81	
---	NG Tuyet Linh, 2A TH MY Hue	8	Huyen Hoc Mon	NT	X37,38	
---	TA Cat Thien Kim, 2D Tay UC	8	Quan 03	NT	X45,46	
---	NG Hoang MY Linh, 1 TH HA Huy	7	Quan Binh Thanh	NT	X59,92	
---	Ngo Nha Uyen, 2 TH Hong HA	8	Quan Binh Thanh	NT	X1:00,49	
---	NG Hoang NA VY, 1/2 NG Thi Dinl	7	Quan 12	45,00	NS	

Event 103 Boys 9-11 50 LC Meter 50m Tu Do lop 3-5

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	NG Gia Phuc, 5/2 NG Dinh Chinh	11	Quan Phu Nhuan	31,20	31,62	11
2	NG Cao Vinh, 5/5 TH Binh Hoa	11	Quan Binh Thanh	30,00	31,66	8
3	Mai Cao VI, 5s2 QT Viet UC	11	Quan 07	34,00	32,48	7
4	NG Hoang Quan, 4G Tay UC	10	Quan 03	33,00	33,41	6
5	Huynh Thanh Phong, 4/8 TH Lac	10	Quan Binh Tan	33,00	33,68	5
6	HO Hieu Minh, 4/1 Cao BA Quat	10	Quan Phu Nhuan	32,10	33,74	4
7	NG Bao Nguyen, 3/10 VO Thi Sau	9	Quan 07	33,00	34,14	3
8	NG Gia Bao, 5/2 TH Binh Hung	11	Huyen Binh Chanh	NT	34,47	2
9	Tran Ngoc Minh Anh, 3/1 VO Thi	9	Quan Tan Phu	33,00	34,60	1
10	NG Minh Quang, 4 TH Anh Quoc	11	Quan Binh Thanh	33,00	34,80	1
11	Tran Phan Nghe Minh, 4D Tay UC	10	Quan 03	NT	34,86	1
12	NG Thien Nhan, 5/8 NG Binh Khi	11	Quan 01	34,00	35,01	1
13	LE Xuan Nhat Nguyen, 5/1 Phu Tl	11	Quan 11	NT	35,40	1
14	Tran Thanh Nhan, 5/4 TH Tan Hu	11	Quan Tan Phu	NT	35,90	1
15	LE HO Khang Phi, 5D QT Abc	11	Huyen Nha BE	35,08	36,04	1
16	Pham Cao Thang, 5/2 Doan Thi D	11	Quan 04	NT	36,22	1
17	Phan Bao Lam, 5/6 TH Bau Sen	11	Quan 05	45,00	36,31	
18	VU Duc Minh, 4 Tran Quoc Tuan	10	Quan Tan Binh	NT	36,57	
19	Dinh Trong Nguyen, 3/8 LY TU Tr	9	Quan 12	36,00	36,72	
20	Pham Hai Lam, 4/1 TH Bui Minh '	10	Quan 08	NT	37,04	
21	NG Xuan Phu, 3C NG Thanh Tuyet	9	Quan 03	36,60	37,18	
22	Dinh Thien Phuc, 5/3 TH Bui Min	11	Quan 08	NT	37,55	
23	Pham NG Thanh Nhan, 3/1 Ham '	9	Quan 05	NT	37,86	
24	Huynh Bao Khanh, 4/1 Khai Hoar	10	Huyen Nha BE	40,00	38,03	
25	LE Phuc Huy, 5/7 TH VO Thi Sau	11	Quan GO Vap	34,00	38,04	
26	NG Tran Thanh Phi, 5 Hoang Van	11	Quan Tan Binh	NT	38,78	
27	VU Gia Han', 5 Tran Nhan Ton	11	Quan 10	NT	38,87	
28	NG LE Phuc Thinh, 5/2 TH Xom C	11	Quan 04	NT	39,80	
29	Pham Gia Hoang, 5/5 TH Hoang V	11	Quan GO Vap	35,00	40,25	
30	NG Phu Son, 4 TH Phuoc Binh	10	Thanh Pho Thu Duc	38,00	40,30	
31	DO Ngoc Huy Hoang, 5/1 TH Binh	11	Huyen Binh Chanh	NT	43,94	
32	NG Van Anh Khoi, 5/12 TH Kim D	11	Quan Binh Tan	NT	45,18	
33	VO Phuc Nguyen, 3/2 TH Kim Doi	9	Quan 06	NT	51,22	
---	Phan Gia Hung, 5/1 TH Bnh Hoa	11	Quan Binh Thanh	NT	X31,00	
---	Tran Bao Son, 4/5 Luong The Vin	10	Quan GO Vap	NT	X33,16	
---	NG Minh Phuc, 4/2 NG Binh Khie	10	Quan 01	NT	X33,48	
---	Thi Gia Tuan, 5 TH NG Dinh Chiet	11	Quan Binh Thanh	NT	X33,53	
---	Tran Hai Long, 4/5 TH Tan Huong	10	Quan Tan Phu	NT	X33,72	
---	NG Thai Bao Khang, 5/2 Cao BA C	11	Quan Phu Nhuan	NT	X33,79	
---	HA Tien Dat, 3A NG Thai Son	9	Quan 03	NT	X34,05	
---	NG Pham Tuan Kiet, 3/2 TH HO V	9	Quan Phu Nhuan	NT	X34,34	
---	Ngo Thien Nhan, 5/4 Truong Quy	11	Quan 03	NT	X37,51	
---	Huynh Thai Bao, 5/6 TH Duoc So	11	Quan 01	NT	X39,23	
---	Xao Lam Minh Phuoc, 3/10 Binh '	9	Quan Binh Tan	NT	X40,04	
---	Tran Cat Gia Lac, 3/1 TH Chu Van	9	Quan Binh Thanh	NT	X40,69	

The Thao Hoc Sinh 2024-2025 (Mon Boi) - 24/03/2025 to 29/03/2025**Results - 24-Mar-25****(Event 103 Boys 9-11 50 LC Meter 50m Tu Do lop 3-5)**

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
--- Duong DO Hoang Minh, 4 Quoc Tl	10	Thanh Pho Thu Duc	NT	X41,60	
--- NG Pham Nhat Vuong, 3/5 Dinh T	9	Quan 01	NT	X41,70	
--- Tran Duc Bao Phuong, 4K NG Tha	10	Quan 03	NT	X45,08	
--- LE Minh Hong Phuc, 5/3 TH Lam	11	Quan 06	NT	NS	
--- Lai Ung VU, 5/3 NG Dinh Chinh	11	Quan Phu Nhuan	NT	XNS	
--- VO Bao Anh, 5 Quoc TE Hcm	11	Thanh Pho Thu Duc	NT	XNS	
--- Pham Dinh Toan, 4/2 TH Hoa Bin	10	Quan 01	35,00	NS	

Event 104 Girls 9-11 50 LC Meter 50m Tu Do lop 3-5

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Bui Khanh Chi, 4 TH BE Van Dan	10	Quan Binh Thanh	32,00	31,82	11
2 Pham DO Phuong Lam, 5/1 Luon	11	Quan 03	32,50	32,44	8
3 Harang Lee, 5 QT Nam Sai Gon	11	Quan 07	32,00	33,80	7
4 Tran NG Lan Phuong, 4/6 NG Din	10	Quan Phu Nhuan	33,90	34,20	6
5 NG VO Bao Ngan, 5/1 LE Van Tam	11	Quan 05	35,00	34,68	5
6 Phan Gia Han, 4 TH Binh Hoa	10	Quan Binh Thanh	34,00	34,82	4
7 DO Ngoc Bao Tran, 5/4 TH LE Lai	11	Quan Tan Phu	34,00	35,07	3
8 LE Tuong Nhat Anh, 3/7 Trung T	9	Quan 11	NT	35,71	2
9 TA Cong Anh, 4/2 Duoc Song	10	Quan 01	35,00	36,00	1
10 VO Truong Thao MY, 3/4 TH HO	9	Quan Phu Nhuan	36,30	36,10	1
11 Yerang Lee, 4 QT Nam Sai Gon	10	Quan 07	34,00	36,39	1
12 VU Bao Ngoc, 5/10 LE Trong Tan	11	Quan Binh Tan	NT	36,90	1
13 NG Anh Kim Sam, 5/2 Pham Van	11	Quan 12	35,00	37,00	1
14 NG Hoang Kim, 5/8 TH VO Thi Sa	11	Quan GO Vap	34,00	37,68	1
15 Phan Y Minh Nghi, 3C Phan Van H	9	Quan 03	37,60	37,93	1
16 DO Phan Man Tiep, 3/7 Dinh Tier	9	Quan 01	35,00	38,29	1
17 LE Xuan Y Nguyen, 3/1 Phu Tho	9	Quan 11	NT	38,92	
18 Dang VU Nghi Lam, 5 TH Khai Ng	11	Quan 08	NT	39,46	
19 DO Ngoc Thu KY, 3/4 Doan Thi Di	9	Quan Tan Phu	38,00	40,02	
20 NG Bui HA Phuong, 5/2 TH Vothi	11	Quan GO Vap	34,00	40,29	
21 Pham Minh Thanh Tam, 4/1 TH T	10	Quan 08	NT	40,96	
22 Tra Minh VY, 5/1 TH Binh Chanh	11	Huyen Binh Chanh	NT	41,22	
23 LE Thi MY Duyen, 5/1 TH Binh Cl	11	Huyen Binh Chanh	NT	43,48	
24 Tran Ngoc Xuan Nghi, 5/1 Phu La	11	Quan 06	NT	46,59	
25 NG Tran Diem Han, 5/7 TH Phu L	11	Quan 06	NT	46,85	
26 LE Linh AN, 2/6 TH Nam MY	9	Quan GO Vap	47,00	47,62	
27 Doan Gia Han, 3/1 TH Phu Dong	9	Quan Binh Tan	NT	50,97	
--- LE Lan Huong, 5 TH Nguyen BA N	11	Quan Binh Thanh	NT	X31,14	
--- Tran Tue Lam, 5/3 TH Hung Vuor	11	Quan 05	NT	X32,35	
--- Huynh Thanh Tam, 5/7 Lac Hong	11	Quan Binh Tan	NT	X33,15	
--- Tran Tue Man, 5P Luong Dinh Cu:	11	Quan 03	NT	X33,55	
--- NG Thien Kim, 5/5 Cao BA Quat	11	Quan Phu Nhuan	NT	X33,60	
--- NG Ngoc Phuong Linh, 4/4 Dang '	10	Quan Phu Nhuan	NT	X34,54	
--- VU Tran Hong Phuc, 5/5 KY Dong	11	Quan 03	NT	X34,56	
--- HH Ngoc Doanh Doanh, 4/4 Dang	10	Quan Phu Nhuan	NT	X35,24	
--- Doan Thi Uyen Nhi, 4/9 Lac Hong	10	Quan Binh Tan	NT	X35,62	
--- NG Chau Cat Tuong, 5 TH Binh Hc	11	Quan Binh Thanh	NT	X35,70	
--- NG Thuy Duong, 4/1 TH Kim Don	10	Huyen Binh Chanh	NT	X36,90	
--- NG Phuong Nghi, 5/9 TH Chinh N	11	Quan 05	NT	X37,13	
--- VU AN Nhien, 3/3 KY Dong	9	Quan 03	NT	X37,20	
--- LO Phuong Bao Ngan, 4/11 Doan	10	Quan Tan Phu	NT	X37,29	
--- NG Minh Thu, 4/4 TH Minh Dao	10	Quan 05	NT	X38,01	
--- Duong Kim Thu, 5/3 Tran Quang	11	Quan Binh Thanh	NT	X38,58	
--- NG Huyen Anh, 5/6 TH Trung Nh:	11	Quan Phu Nhuan	NT	X38,84	
--- VO Hoang Nhu Ngoc, 3 TH BE Var	9	Quan Binh Thanh	NT	X39,76	
--- NG Ngoc Minh Tue, 3/2 NG Thi Di	9	Quan 07	NT	X39,92	

The Thao Hoc Sinh 2024-2025 (Mon Boi) - 24/03/2025 to 29/03/2025

Results - 24-Mar-25

(Event 104 Girls 9-11 50 LC Meter 50m Tu Do lop 3-5)

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
--- Huynh DO Thanh Ngoc, 4/3 Cao F	10	Quan Phu Nhuan	NT	X39,95	
--- NG Thai Bao Tran, 3/2 Cao BA Qu	9	Quan Phu Nhuan	NT	X41,58	
--- Tran Thi Bao Quynh, 4/2 TH Han	10	Quan GO Vap	NT	X44,13	
--- NG Tran Thanh Thao, 3 NG Van Ti	9	Quan Tan Binh	NT	NS	

Event 105 Boys 12-13 50 LC Meter 50m Tu Do lop 6-7

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 VU Hai Phong, 7 Ngô SI Lien	13	Quan Tan Binh	NT	27,83	11
2 Duong DO Minh Quan, 7 Quoc TE	13	Thanh Pho Thu Duc	27,00	28,10	8
3 NG Thanh Gia Huy, 6 Tang Nhon F	12	Thanh Pho Thu Duc	27,00	29,00	7
4 Hong Duc Phong, 7a16 Hong Ban	13	Quan 05	29,00	29,65	6
*5 Dang Thai Bao, 6a12 Thcs Hong F	12	Quan 05	30,00	30,41	4.50
*5 Pham Minh Hung, 6 Thcs Dong D	12	Quan Binh Thanh	30,00	30,41	4.50
7 NG Minh Thai, 7/6 VO Truong To	13	Quan 01	NT	30,53	3
8 NG Bao Nam, 7/16 NG Trung Tru	13	Quan 12	31,00	31,55	2
9 LE Hoang Quoc Bao, 7a7 Luong T	13	Quan 01	33,00	32,03	1
10 Doan NG Minh Long, 7/10 Colett	13	Quan 03	31,00	32,36	1
11 VO BA Quan, 7 Thcs LE Van Tam	13	Quan Binh Thanh	31,00	32,54	1
12 Lai Hong Khang, 7/5 Lac Hong	13	Quan 10	NT	32,88	1
13 Phung Van Toan, 7/11 Thcs Nguy	13	Quan GO Vap	32,00	33,13	1
14 Pham Xuan Truong, 6/2 Thcs Hai	12	Quan 06	32,00	34,86	1
15 Tran Duy Anh, 7/1 Khai Hoan	13	Huyen Nha BE	35,20	34,93	1
16 Phan Huy Khang, 7tc4 Thcs Chan	13	Quan 08	NT	35,05	1
17 Pham Nhat Minh, 7a12 NG Chi Th	13	Quan 12	NT	35,24	
18 Pham Minh Anh, 7a3 Thcs Phu Lc	13	Quan 08	NT	35,39	
19 NG Tam Chi Thanh, 8S QT Abc	13	Huyen Nha BE	30,50	36,33	
20 Tran Lam Nhat Tan, 7/9 Lac Hong	13	Quan 10	NT	36,78	
21 Trinh Tuan Minh, 7/4 Chu Van Al	13	Quan 11	NT	36,82	
22 Connor Kien Leitzing, QT Nam Sa	13	Quan 07	30,00	37,58	
23 Tran Quoc Hung, 6/5 Thcs GO Vaj	12	Quan GO Vap	36,00	39,55	
24 NG BA Hoang, 7/13 Thcs Binh Ch	13	Huyen Binh Chanh	NT	40,84	
25 NG Hoang Gia Luan, 6a1 Binh Tri	12	Quan Binh Tan	NT	42,27	
26 NG Ngoc Gia Bao, 7/5 Thcs Vinh I	13	Huyen Binh Chanh	NT	44,68	
--- LE Phi Thang, 7 NG Gia Thieu	13	Quan Tan Binh	NT	X28,20	
--- LE Bao Chau, 7/6 VO Truong Toa	13	Quan 01	NT	X28,54	
--- NG Hoang Dang Khoi, 7/1 Hai BA	13	Quan 03	NT	X29,30	
--- NG Quang Thang, 7/3 NG Gia Thi	13	Quan Tan Binh	NT	X29,93	
--- HO Bao Nam, 6a9 Ngo Tat TO	12	Quan Phu Nhuan	NT	X30,72	
--- Mai Phuc Nguyen, 6/26 Á Chau	12	Quan 10	NT	X30,90	
--- NG LE Nhat Khoi, 6/8 LE Quy Dor	12	Quan 03	NT	X30,95	
--- NG Hai Nam, 7/5 HA Huy Tap	13	Huyen Hoc Mon	NT	X31,08	
--- Phan Tien Thanh, 7/1 LE Qui Dor	13	Quan 03	NT	X31,28	
--- NG Hieu Phong, 6a4 Tran Dai Ngh	12	Quan 01	NT	X31,32	
--- Chung VU Gia Phuc, 6/13 Ton Th	12	Quan Tan Phu	NT	X32,44	
--- Hua Tuong Quan, 7 Thcs NG Van I	13	Quan Binh Thanh	NT	X32,49	
--- HO Quoc Dung, 6a8 Thcs Thsg	12	Quan 05	NT	X33,16	
--- Huynh Minh Phu, 6a5 Thcs LY Ph	12	Quan 05	NT	X34,73	
--- Hoang Minh Thong, 7 Thcs Binh C	13	Quan Binh Thanh	NT	X35,72	
--- TO Chan Hung, 6a1 Hong Bang	12	Quan 05	NT	X39,62	
--- NG Tran Dang Khoi, 7tc9 NG Huu	13	Quan 07	28,00	NS	

Event 106 Girls 12-13 50 LC Meter 50m Tu Do lop 6-7

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Hannah White, 7W QT Abc	13	Huyen Nha BE	28,51	28,56	11
2 Pham Ngoc Quynh Nhu, 7/3 Thcs	13	Quan 06	30,00	30,42	8
3 NG Phuc Bao Ngan, 7 Thcs NG Vai	13	Quan Binh Thanh	31,00	31,87	7

The Thao Hoc Sinh 2024-2025 (Mon Boi) - 24/03/2025 to 29/03/2025**Results - 24-Mar-25****(Event 106 Girls 12-13 50 LC Meter 50m Tu Do lop 6-7)**

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
4	LÊ Ngoc Quynh Chi, 8s1 QT Anh V	13	Huyen Binh Chanh	31,00	31,88	6
5	Tran Bich Lam Phuong, 7/1 Hai B	13	Quan 03	32,70	32,12	5
6	LE Kim Anh, 6/3 Thcs Doc Lap	12	Quan Phu Nhuan	32,10	33,70	4
7	NG Hai Yen, 7a13 NG Chi Thanh	13	Quan 12	36,00	34,02	3
8	Truong Hnh Truc Thao, 6/1 Thcs	12	Quan 05	NT	34,88	2
9	NG Chuong Kha Han, 6/4 NG Van	12	Quan 10	NT	35,07	1
10	Tran Pham Quynh Thy, 6/6 Colett	12	Quan 03	33,60	35,65	1
11	Tran VO HA Phuong, 7a3 Thcs Ch	13	Quan 04	NT	35,71	1
12	Bui NG Thu Thao, 7/2 Tan Thoi H	13	Quan Tan Phu	35,00	35,77	1
13	NG Tran Thanh Van, 7 Thcs AU La	13	Quan Tan Binh	NT	36,00	1
14	Pham LE AN Khoi, 6a5 Thcs Van I	12	Quan 04	NT	36,07	1
15	NG Phuc Quynh Giao, 7/3 Thcs Vi	13	Quan GO Vap	35,00	36,38	1
16	NG Ngoc Tram Anh, 7r4 QT Viet U	13	Quan 07	37,00	36,51	1
17	Hoang Kieu Khanh, 7th NG Thi Tl	13	Quan 07	34,00	36,55	
18	Vong Thuy Dinh, 7a8 Thcs Tran B	13	Quan 05	NT	37,37	
19	NG Mai Anh, 6 Thcs LE Van Tam	12	Quan Binh Thanh	33,00	37,52	
20	LE Thi Huong Tra, 6/7 Thcs Tan T	12	Huyen Binh Chanh	NT	37,83	
21	NG Thuy Ngoc Lam, 7/5 LE Quy E	13	Quan 03	NT	38,51	
22	Trn Dinh Minh Chuyen, 6a3 Thcs	12	Quan 12	NT	38,72	
23	Huynh TU Khanh Linh, 7/1 Khai I	13	Huyen Nha BE	38,60	39,05	
24	Dao Manh Khanh VY, 6/4 Thcs Va	12	Quan 06	NT	40,36	
25	NG Bao Khanh AN, 6 NG Gia Thiet	12	Quan Tan Binh	NT	40,67	
26	NG Truc Linh Dan, 6/3 Quoc TE N	12	Quan GO Vap	39,00	40,81	
27	NG Ngoc Bao Nhu, 7/1 Chu Van A	13	Quan 11	NT	44,96	
---	NG Que AN, 7a5 Thcs Ngo Tat TO	13	Quan Phu Nhuan	NT	X31,06	
---	LE HO AN Phi, 8J QT Abc	13	Huyen Nha BE	NT	X31,10	
---	NG Quynh Tram, 7/7 Dang Tran C	13	Quan Tan Phu	NT	X31,19	
---	Hua Gia Nghi, 6 Thcs Binh Quoi T:	12	Quan Binh Thanh	NT	X31,19	
---	NG VO Khanh Ngoc, 7a13 Thcs NC	13	Quan 07	NT	X31,60	
---	NG HO Phuong Nhi, 7/2 Viet UC	13	Quan GO Vap	NT	X32,06	
---	NG Ngoc Bao Yen, 7/15 Phan Tay	13	Quan GO Vap	NT	X32,08	
---	HO Bao Ngoc, 6a6 Thcs HA Huy T	12	Quan 12	NT	X32,11	
---	NG Truc Nhu, 6a2 Tran Boi CO	12	Quan 05	NT	X32,58	
---	NG Bao Lam Anh, 6/6 NG Van TO	12	Quan 10	NT	X33,49	
---	NG Thi Ngoc Truc, 6/7 Thcs NG T	12	Quan Binh Tan	NT	X33,65	
---	DO Ngoc Thien AN, 6a9 LE Loi	12	Quan Tan Phu	NT	X33,94	
---	LE Phung Thien Kim, 6 Thcs Lam	12	Quan Binh Thanh	NT	X34,40	
---	DO AN Tuong Lam, 6/8 Colette	12	Quan 03	NT	X35,94	
---	Bui Ngoc Quynh Anh, 7/10 Thcs l	13	Quan GO Vap	NT	X37,62	
---	Hua AN Thu, 7/7thcs LY Thah Tor	13	Quan 08	NT	NS	

Event 107 Boys 14-15 50 LC Meter 50m Tu Do lop 8-9

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	NG Gia Bao, 9 Ngo SI Lien	15	Quan Tan Binh	NT	26,93	11
2	Mai Thanh Trieu, 9/7 Thcs Kim D	15	Quan 05	27,00	27,98	8
3	TA Cong Thang, 9 Tran Dai Nghia	15	Thanh Pho Thu Duc	NT	28,07	7
4	NG Pham Duc Anh, 8 Tran Dai Ng	14	Thanh Pho Thu Duc	27,70	28,25	6
5	Dinh KY Phong, 9a7 Tran Huy Lie	15	Quan Phu Nhuan	27,00	28,67	5
6	Phan Hai Dang, 8 Truong Chinh	14	Quan Tan Binh	NT	29,15	4
7	Pham NG Minh Khoi, 8/11 Thcs A	14	Quan GO Vap	29,00	29,18	3
8	NG Tran Gia Phuc, 8a6 Thcs Nguy	14	Quan 04	30,00	30,00	2
9	VO Phuc Thien AN, 8/1 Hai BA Tr	14	Quan 03	32,00	30,03	1
10	Trn Dinh Minh Quyet, 9a2 Thcs H	15	Quan 12	34,00	30,64	1
11	Chau The Khai, 9a6 MACH Kiem F	15	Quan 05	28,00	30,71	1
12	LE Minh Khang, 9 Thcs NG Van BI	15	Quan Binh Thanh	27,00	30,93	1
13	NG Khoi Binh, 9a1	15	Thpt Nguyen Thi Dinh	NT	30,99	1

The Thao Hoc Sinh 2024-2025 (Mon Boi) - 24/03/2025 to 29/03/2025**Results - 24-Mar-25****(Event 107 Boys 14-15 50 LC Meter 50m Tu Do lop 8-9)**

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
14	NG Huu Gia Khang, 9/4 Thcs LE V	15	Quan Binh Thanh	29,00	31,00	1
15	Luc Tri Nguyen, 8tc3 NG Huu Tho	14	Quan 07	29,00	31,38	1
16	VO Duy Khang, 9/1 Thcs Viet UC	15	Quan GO Vap	31,00	31,64	1
17	NG Nhat Minh Khanh, 8a1 Dinh T	14	Quan 07	29,00	31,78	
18	NG Huu Phuc, 8c4 Tri Duc	14	Quan Tan Phu	31,00	31,93	
19	Dang Huy Lam, 8/9 LE Quy Don	14	Quan 03	33,00	33,13	
20	Ngo Gia Kiet, 8/1 Dien Hong	14	Quan 10	NT	34,07	
21	NG Pham Nhat Huy, 9 Thcs Khai M	15	Quan 08	NT	35,57	
22	NG Van Vinh, 8/9 Thcs Vinh Loc E	14	Huyen Binh Chanh	NT	35,61	
---	Phan Anh, 9 Quoc TE Hcm	15	Thanh Pho Thu Duc	NT	X26,96	
---	Duong Minh Phuc Anh, 9/2 Colet	15	Quan 03	NT	X26,97	
---	VO Hoang Dang, 9a3 Thcs LY Pho	15	Quan 05	NT	X27,44	
---	Tran Nhat Duy, 9 Thcs Tan Binh	15	Quan Tan Binh	NT	X28,19	
---	VU Minh Khang, 9/8 Colette	15	Quan 03	NT	X29,80	
---	LE Phuc Minh, 8/2 Thcs Nguyen T	14	Quan GO Vap	NT	X29,86	
---	NG Hoang Phan AN, 8/9 Thcs HA	14	Quan Binh Thanh	NT	X31,43	
---	NG Minh Thong, 8a6 Thcs Hong E	14	Quan 05	NT	X32,79	
---	LE Thien Tri Huu, 9/7thcs LY Tha	15	Quan 08	NT	NS	

Event 108 Girls 14-15 50 LC Meter 50m Tu Do lop 8-9

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	VO Thuy Phuong Nghi, 9/6 Nguye	15	Quan 01	29,00	30,00	11
2	NG Ngoc Truc Lam, 9a1 LE Thanh	15	Quan Tan Phu	NT	30,38	8
3	NG Ngoc Song Linh, 9 Thcs NG Va	15	Quan Binh Thanh	32,00	32,01	7
4	Tran Ngoc Minh, 8/7 Phu Tho	14	Quan 11	32,00	32,07	6
5	LE Nhu Cat Tuong, 9/4 LE Quy Dc	15	Quan 03	32,40	33,10	5
6	NG Cao Kim Khanh, 8a1 Thcs Cau	14	Quan Phu Nhuan	33,00	34,77	4
7	NG HA Minh Anh, 8 NG Giathieu	14	Quan Tan Binh	NT	34,94	3
8	NG Hoang Thanh Thao, 8/10 Huy	14	Quan GO Vap	34,00	36,13	2
9	Huh Yoon Ji, 9 QT Canada	15	Quan 07	34,00	36,15	1
10	NG Ngoc Tram Anh, 9P Colette	15	Quan 03	34,00	36,63	1
11	NG Thi Khanh AN, 9/10 Huynh Va	15	Quan Binh Tan	NT	38,07	1
12	Tran Ngoc Thuy Tram, 8/2 Thong	14	Quan GO Vap	38,00	40,05	1
---	Hong Hieu Doanh, 8th3 Thcs Ths	14	Quan 05	NT	X30,62	
---	VO Hoang Thao Nguyen, 8/3 LE C	14	Quan 03	NT	X30,97	
---	Pham Khanh Linh, 9/4 NG Van TC	15	Quan 10	NT	X31,09	
---	Doan Nguyen Ngoc, 9/4 NG Tri Pl	15	Quan 10	NT	X31,60	
---	Lam Tran Bao Chau, 8/8 NG Tri P	14	Quan 10	NT	X32,95	
---	LE Ngoc Phuong Uyen, 9/6 Thcs l	15	Quan Binh Thanh	NT	X33,32	
---	Tran Pham Quynh Anh, 8/6 Colet	14	Quan 03	NT	X33,67	
---	NG Ngoc Khue, 8/9 Tan Thoi Hoa	14	Quan Tan Phu	32,00	NS	
---	NG Luu Lam Phuong, 9/8 Thcs Qu	15	Quan GO Vap	NT	XNS	

Event 109 Boys 16-18 50 LC Meter 50m Tu Do Cap III

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Trat Thien Huu, 12cl1 LE Hong Pl	18	Quan 05	25,00	25,12	11
2	Mai Cao Khai, 11a1 Dinh Thien Ly	17	Quan 07	26,00	25,45	8
3	Duong Minh Thong, 12d6 Marie C	18	Quan 03	26,00	25,77	7
4	Hong Duy Anh, 12tin Thpt Ptnk	18	Quan 05	25,00	25,96	6
5	Pham Hien Long, 11 Thpt VO Thi	17	Quan Binh Thanh	26,00	26,25	5
6	LE NG Minh Loc, 10a14 Bui Thi Xi	16	Quan 01	25,00	26,77	4
7	NG Nien Truong Thang, 10a16 Ma	17	Quan 03	29,40	29,32	3
8	VU Tran Phuc, 11b11 Tay Thanh	17	Quan Tan Phu	28,00	29,76	2
9	Luong NG Hoang Nam, 11 Thpt V	17	Quan Binh Thanh	27,00	30,25	1
10	NG Huu Long, 12a3 Thpt Phong P	18	Huyen Binh Chanh	NT	31,99	1
11	Tran Dinh Huy, 12/4 Thpt Viet UC	18	Quan GO Vap	31,00	32,43	1

The Thao Hoc Sinh 2024-2025 (Mon Boi) - 24/03/2025 to 29/03/2025**Results - 24-Mar-25****(Event 109 Boys 16-18 50 LC Meter 50m Tu Do Cap III)**

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
12 CU Minh Nhan, 11a3 NG Cong Tru	17	Quan GO Vap	30,00	32,50	1
--- Ngo Gia Hao, 11a3 Marie Curie	17	Quan 03	NT	X25,75	
--- VO Hoang Nguyen, 10a8 NG T Mi	16	Quan 03	NT	X25,98	
--- Tran Gia Thuan, 10 Thpt VO Thi S	16	Quan Binh Thanh	NT	X26,48	
--- NG Trung Hau, 12/12 NG Huu Th	18	Quan 04	NT	X26,67	
--- Pham Quoc Khanh, 10a10 Han Th	16	Quan Phu Nhuan	NT	X27,04	
--- NG Tin Nghia, 11a9 Thpt Phu Nhu	17	Quan Phu Nhuan	NT	X27,60	
--- Pham The Lam, 11a12 TR Khai N	17	Quan 05	NT	X27,65	
--- NG Vuong Quoc Bao, 11a1 Tran H	17	Quan 05	NT	X29,01	
--- Cang Phuc Thinh, 10 Thpt VO Thi	16	Quan Binh Thanh	NT	X32,50	
--- NG Manh Tuan, 10a5 NG Khuyen	16	Quan 10	NT	NS	

Event 110 Girls 16-18 50 LC Meter 50m Tu Do Cap III

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 NG Hoa Lam M goc, 10 QT Canada	16	Quan 07	29,00	29,84	11
2 Tran Minh Nhu, 10a7 Ngthi Minh	16	Quan 03	29,00	29,94	8
3 VU Quynh Chi, 10a7 Luong The V	16	Quan 01	NT	31,51	7
4 Huynh Ngoc Thien AN, 10b7 NG C	16	Quan GO Vap	31,00	32,07	6
5 NG Binh Phuong AN, 10e7 LE Tha	16	Quan Tan Phu	31,00	32,58	5
6 Van Khanh Linh, 10a14 LE Quy D	16	Quan 03	33,00	32,91	4
7 HO Quynh Ngoc Han, 10thpt VO T	16	Quan Binh Thanh	NT	36,94	3
8 HA Bao Phuong, 10a2	16	Thpt Nguyen Thi Dinh	NT	38,40	2
9 LE NG Nhu Quynh, 10c4 Tran Phu	16	Quan Tan Phu	38,00	39,07	1
--- Lam Gia Han, 11a13ng Thi Minh I	17	Quan 03	NT	X30,07	
--- NG VO Minh Phuong, 12a7 LE Tha	18	Quan 07	NT	X30,27	
--- HO Bao Chau, 10c16 Tran Phu	16	Quan Tan Phu	NT	X31,18	
--- LE HO Truc Lieu, 10a10 Thpt Phu	16	Quan Phu Nhuan	NT	X33,33	
--- NG Luu Lam HA, 10a6 NG Công T	16	Quan GO Vap	NT	X34,43	

Event 111 Boys 9-11 200 LC Meter 200m Hon Hop Lop 3-5

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Phan Gia Hung, 5/1 TH Bnh Hoa	11	Quan Binh Thanh	2:45,00	2:41,99	11
2 NG Minh Phuc, 4/2 NG Binh Khie	10	Quan 01	2:58,00	2:55,62	8
3 Luu NG Phuoc Toan, 5/4 Thien H	11	Quan 10	2:50,00	2:57,37	7
4 Phan LE Minh Truc, 5/1 Thuan Ki	11	Quan 12	2:59,00	2:59,09	6
5 Tran Thien Minh, 5/2 Dinh Tien F	11	Quan 01	3:05,00	3:02,94	5
6 Bui Hoang Minh, 5 TH BE Van Dai	11	Quan Binh Thanh	2:50,00	3:07,02	4
7 Tran Ngoc Minh Anh, 3/1 VO Thi	9	Quan Tan Phu	3:00,00	3:07,37	3
8 LY Quoc Khang, 4/4 Cao BA Quat	10	Quan Phu Nhuan	3:15,00	3:09,03	2
9 Tran Thanh Nhan, 5/4 TH Tan Hu	11	Quan Tan Phu	3:15,00	3:14,88	1
10 Duong Gia Hao, 4/4 TH Him Lam	10	Quan 06	NT	3:28,04	1
11 LO Minh Khang, 5/10th Ngthuong	11	Quan GO Vap	2:58,00	3:28,42	1
12 Minh Triet Nie K Dam, 3/1 TH Do	9	Quan Phu Nhuan	3:16,00	3:30,38	1
13 TO Minh Tan, 3/1 Luong Dinh Cu:	9	Quan 03	3:45,00	3:33,78	1
14 NG Phuc AN, 3/2 VO Thi Sau	9	Quan 07	NT	3:35,90	1
15 LE Bao Long, 5/1 TH Kim Dong	11	Quan GO Vap	NT	3:47,19	1
16 NG LE Phuc Thinh, 5/2 TH Xom C	11	Quan 04	NT	3:50,68	1
--- LE HO Khang Phi, 5D QT Abc	11	Huyen Nha BE	NT	X3:11,30	
--- NG Quy Vuong, 3/4 Dinh Tien Ho:	9	Quan 01	NT	X3:36,73	

Event 112 Girls 9-11 200 LC Meter 200m Hon Hop Lop 3-5

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Tran Son HA, 5 Quoc TE Hcm	11	Thanh Pho Thu Duc	2:51,00	2:46,99	11
2 Pham Ngoc Gia Han, 5/6 Dinh Tie	11	Quan 01	2:54,00	2:51,83	8
3 Tran Tue Man, 5P Luong Dinh Cu:	11	Quan 03	2:57,00	2:53,44	7
4 Tran Tue Lam, 5/3 TH Hung Vuor	11	Quan 05	2:48,00	2:56,04	6

The Thao Hoc Sinh 2024-2025 (Mon Boi) - 24/03/2025 to 29/03/2025

Results - 24-Mar-25

(Event 112 Girls 9-11 200 LC Meter 200m Hon Hop Lop 3-5)

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
5 NG Thuy Duong, 4/1 TH Kim Don	10	Huyen Binh Chanh	NT	3:04,26	5
6 NG Ngoc Phuong Linh, 4/4 Dang	10	Quan Phu Nhuan	3:22,00	3:05,40	4
7 LE Mai Thao LY, 4/7 Tran Van ON	10	Quan Binh Tan	3:02,00	3:07,76	3
8 NG Chau Cat Tuong, 5 TH Binh Hc	11	Quan Binh Thanh	3:07,00	3:10,50	2
9 LO Phuong Bao Ngan, 4/11 Doan	10	Quan Tan Phu	3:02,00	3:11,06	1
10 Phan Gia Han, 4 TH Binh Hoa	10	Quan Binh Thanh	3:06,00	3:12,51	1
11 NG Bao Han, 5/1 VO Thi Sau	11	Quan 07	NT	3:17,63	1
12 VO MY Hanh, 4/6 TH LE Lai	10	Quan Tan Phu	3:05,00	3:17,98	1
13 NG Minh Thu, 4/4 TH Minh Dao	10	Quan 05	3:10,00	3:18,09	1
14 NG Huu Kim Vien, 5 Tran Quoc Tu	11	Quan Tan Binh	NT	3:18,97	1
15 Huynh DO Thanh Ngoc, 4/3 Cao E	10	Quan Phu Nhuan	3:25,00	3:27,99	1
16 LE Diep Anh, 3 QT Nam Sai Gon	10	Quan 07	NT	3:29,05	1
17 LE Xuan Y Nguyen, 3/1 Phu Tho	9	Quan 11	NT	3:35,28	
18 NG Phuc Gia Han, 4/2 Duoc Song	10	Quan 01	3:25,00	3:37,38	
19 Pham Hoang Bao Chau, 3/2 Luon	9	Quan 03	3:39,00	3:38,84	
--- VU Huong Thao, 4 TH Duoc Song	10	Quan 01	NT	X3:07,65	
--- NG Ngoc Minh Tue, 3/2 NG Thi Di	9	Quan 07	NT	XDQ DQ	
Multiple strokes past vertical at turn - back					
--- Pham Hunh Ngoc Suong, 5/4 Tan	11	Quan Tan Binh	NT	DQ 3:07,97	
Downward butterfly kick - breast					

Event 113 Boys 12-13 200 LC Meter 200m Hon Hop Lop 6-7

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Mai Xuan Minh, 7 Thcs Tân Binh	13	Quan Tan Binh	NT	2:43,57	11
2 Pham Dinh Gia Bao, 7 NG Gia Thie	13	Quan Tan Binh	NT	2:48,16	8
3 NG Dinh Son Minh, 6/4 LE Loi	12	Quan 03	3:00,00	3:01,31	7
4 LE TU Minh Khoi, 6/1 Huynh Khu	12	Quan 01	NT	3:02,26	6
5 Phan Vung Minh Hoang, 7a7 NG A	13	Huyen Hoc Mon	NT	3:07,62	5
6 TO Chan Hung, 6a1 Hong Bang	12	Quan 05	NT	3:49,56	4
--- Hong Duc Phong, 7a16 Hong Ban	13	Quan 05	NT	X2:51,06	
--- Eastonbenjami Willia, 7D QT Abc	12	Huyen Nha BE	NT	XNS	

Event 114 Girls 12-13 200 LC Meter 200m Hon Hop Lop 6-7

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 NG Quynh Tram, 7/7 Dang Tran C	13	Quan Tan Phu	NT	2:43,82	11
2 NG Ngoc Nha Uyen, 6a8 Luong Th	12	Quan 01	NT	2:48,85	8
3 NG HO Phuong Nhi, 7/2 Viet UC	13	Quan GO Vap	NT	2:50,85	7
4 LE HO AN Phi, 8J QT Abc	13	Huyen Nha BE	NT	2:52,63	6
5 NG Thi Ngoc Truc, 6/7 Thcs NG T	12	Quan Binh Tan	2:57,00	2:58,14	5
6 NG Bao Lam Anh, 6/6 NG Van TO	12	Quan 10	NT	3:04,46	4
7 NG Thuc Quyen, 6 Nguyen Van Tr	12	Thanh Pho Thu Duc	NT	3:13,99	3
8 Phan Bao Quynh, 7 Truong Chinh	13	Quan Tan Binh	NT	3:15,05	2
9 NG Thnah Truc, 7/5 Hai BA Trung	13	Quan 03	3:50,00	3:54,55	1
10 Vuong Ngoc Nhi, 7a4 Thcs LY Pho	13	Quan 05	NT	4:01,09	1

Event 116 Girls 14-15 200 LC Meter 200m Hon Hop Lop 8-9

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 NG Ngoc Bao Ngan, 8/17 NG Thu	14	Quan 12	2:39,00	2:44,08	11
2 Hong Hieu Doanh, 8th3 Thcs Ths	14	Quan 05	NT	2:53,40	8
3 NG Ngoc Song Linh, 9 Thcs NG Va	15	Quan Binh Thanh	NT	2:57,81	7
4 Easton Holly, 8S QT Abc	14	Huyen Nha BE	3:10,79	3:14,42	6
5 Pham DO TU Yen, 8/3 Thcs Viet U	14	Quan GO Vap	3:05,00	3:30,58	5

Event 119 Boys 7-8 4x50 LC Meter Relay TS Hon Hop lop 1-2

Team	Relay	Seed Time	Finals Time	Points
1 Quan Tan Phu	A	NT	2:55,97	
1) Dinh NG Duy Dat, 2/14 TH LE L2) NG Hoang Hai Dang, 2/13 Doan 3) LE Phu Quy, 2/9 TH LE Lai 8 4) NG Phan Bao Long, 2/15 Doan T				

The Thao Hoc Sinh 2024-2025 (Mon Boi) - 24/03/2025 to 29/03/2025**Results - 24-Mar-25****(Event 119 Boys 7-8 4x50 LC Meter Relay TS Hon Hop lop 1-2)**

Team	Relay	Seed Time	Finals Time	Points
2 Quan 03 1) NG VU Anh Khoa, 1E NG Thai So2) Hoang Nhat Nam, 2P Luong Din3) Tran Dinh, 2C NG Thai Son 8	A	NT	2:59,47	4) DO Hoang Phuc Lam, 2/2 Luong
3 Quan 01 1) Pham Hoang Minh, 2 Tran Khan2) Pham Dang Nam, 2/8 NG Binh K3) MA Thanh Trung Kien, 2/6 NG B4) Tran Quoc Bao, 2/5 NG Binh Khi	A	NT	3:02,43	
4 Quan Phu Nhuan 1) Huynh VU Cat UY, 2/2 Dang Van2) NG Thien Duc, 2/2 Dang Van Ng3) Huynh DO Thanh Huy, 2/5 Cao E4) TO Gia Khai, 1/7 HO Van Hue 7	A	NT	3:04,36	
5 Quan 12 1) Dinh Bao Nguyen, 1/5 TH LY TU2) Bui Nam Phong, 2/1 TH NG Khu3) Tran Hoang Phuc, 2/1 TH Tran V4) NG Duc Phuc, 1/2 TH Quoi Xuan	A	NT	3:07,37	
6 Quan 05 1) Phan The Hien, 2/4 LE Van Tam2) Tran Gia Thinh, 2/3 Tran Binh T3) HO Quy Duc, 2/5 Tran Binh Tror4) Luu Chi Thien, 1/4 TH Bau Sen 7	A	NT	3:22,75	
7 Quan GO Vap 1) NG Tuan Trong, 2/1 TH Hanh T12) Luong Tan Quang Man, 2/2 TH T3) Tran Quoc Dung, 2/1th Tran Qu4) Dao NG Minh Khang, 2/10 Luon	A	NT	3:28,61	
8 Quan Binh Thanh 1) Dang Minh Dat, 2/3 Tran Quang2) VO Hoang Phuc, 2/3 TH NG Din3) VO Hoang Nguyen, 2B TH Ton Vi4) NG Anh Khoa, 2/7 TH NG Dinh C	A	NT	3:30,55	
9 Quan Tan Binh 1) Pham Quang Thach, 2/1 TH Tan2) NG Doan Chi Bao, 2 NG Thanh T3) VU Hai Dang, 2 LE Van SY 8	A	NT	3:46,10	4) NG Dac Hoang Nam, 2/4 NG Van
10 Quan 07 1) Tran Phan Tinh Kha, 2/2 VO Thi2) Thai Quoc Minh, 2/6 NG Van Hu3) Hoang Dang Anh Kiet, 2/1 NG T4) Dinh Thien AN, 1/7 Luong The V	A	NT	3:59,43	

Event 120 Girls 7-8 4x50 LC Meter Relay TS Hon Hop Lop 1-2

Team	Relay	Seed Time	Finals Time	Points
1 Quan Tan Phu 1) DO Ngoc Anh, 1/11 Phan Chu Tr2) NG Ngoc AN Nhien, 2/7 Dinh B03) LE Bao AN Nhien, 1/1 LE Van Ta4) Dong MY AN, 2/12 Doan Thi Die	A	NT	3:02,90	
2 Quan 01 1) LE HA Ngoc Khue, 2/6 LE Ngoc I2) NG Pham Khanh Linh, 2/5 Tran 3) TA Khanh Ngan, 2/2 NG Binh Kh4) NG Yen Kim, 2t1 Tran Hung Dao	A	NT	3:10,02	
3 Quan 03 1) Phan LE Thien AN, 2B NG Thi 8 2) NG Gia Linh, 2A ME Linh 8 3) NG Duc Minh Chau, 2L NG Thai 4) LE HA Gia Han, 2/5 TH Dhsg 8	A	NT	3:12,73	
4 Quan 05 1) Vong Moc Nhien, 1/5 TH Chinh I2) Truong Dang Han DI, 1/2 LE Dir3) Tieu Dong Nghi, 2/3 NG Duc Car4) Bui Ngoc Phuong Uyen, 2/1 NG 1	A	NT	3:29,83	
5 Quan 12 1) NG Hoang NA VY, 1/2 NG Thi Di2) Huynh Ngoc Anh Minh, 2/6 LY T3) Tran Diep Bao Anh, 1/6 TH Thu4) Duong Viet HA Anh, 2/6 LY TU T	A	NT	3:30,70	
6 Quan 07 1) NG LE Linh Chi, 2/6 VO Thi Sau 2) Pham Khanh MY, 2/2 TH Phu Th3) LE Huynh DI Kha, 2/2 TH Phu T4) Truong Thi Kim Ngoc, 1/1 Luon	A	NT	3:47,09	
7 Quan Binh Thanh 1) NG Cao Hoang Ngan, 2 TH Binh I2) LE Song Phuong Nghi, 2 TH BE V3) VO Hoang Ngan Giang, 1 TH BE 4) LE Hoang Thien AN, 2 TH TO Vir	A	NT	3:47,70	
8 Quan GO Vap 1) NG Truc Nha Uyen, 1/3 TH Nam2) Phung NG TU Anh, 2/11 TH VO 3) Huynh Ngoc Tra MY, 2/1 TH Har4) Ngo MY Trinh, 1/6 TH NG Viet X	A	NT	3:59,16	

Event 121 Boys 9-11 4x50 LC Meter Relay TS Hon Hop Lop 3-5

Team	Relay	Seed Time	Finals Time	Points
1 Quan Phu Nhuan 1) NG Thai Bao Khang, 5/2 Cao BA2) Lai Ung VU, 5/3 NG Dinh Chinh 3) NG Gia Phuc, 5/2 NG Dinh Chinh4) HO Hieu Minh, 4/1 Cao BA Quat	A	NT	2:24,68	
2 Quan Binh Thanh 1) NG Cao Vinh, 5/5 TH Binh Hoa I2) Thi Gia Tuan, 5 TH NG Dinh Chie3) Phan Gia Hung, 5/1 TH Bnh Hoa4) Bui Hoang Minh, 5 TH BE Van D:	A	NT	2:26,23	
3 Quan 03 1) HA Tien Dat, 3A NG Thai Son 9 2) NG Tuan Khoi, 4A Sydney 10 3) Tran Phan Nghe Minh, 4D Tay U4) NG Hoang Quan, 4G Tay UC 10	A	NT	2:32,77	
4 Quan Tan Phu 1) Tran Ngoc Minh Anh, 3/1 VO Th2) NG Minh Hung, 3/2 VO Thi Sau 3) Tran Hai Long, 4/5 TH Tan Huor4) Tran Thanh Nhan, 5/4 TH Tan H	A	NT	2:38,61	
5 Quan 05 1) LE Gia AN, 5/7 TH Chinh Nghia 2) Hong Trien Hoang, 5/2 TH Chin3) Pham NG Thanh Nhan, 3/1 Ham4) Phan Bao Lam, 5/6 TH Bau Sen :	A	NT	2:42,91	
6 Quan 01 1) NG Quy Vuong, 3/4 Dinh Tien H2) NG Minh Phuc, 4/2 NG Binh Khi3) Tran Thien Minh, 5/2 Dinh Tien4) NG Thien Nhan, 5/8 NG Binh Kh	A	NT	2:43,73	
7 Quan GO Vap 1) Pham Ngoc Gia Bao, 5/2 TH LE I2) LE Phuc Huy, 5/7 TH VO Thi Sau3) Tran Bao Son, 4/5 Luong The Vi4) HO Truong AN, 3/6 TH Kim Don	A	NT	2:44,77	
8 Quan 07 1) LE VO Anh Khoi, 5/8 NG Thi Din2) NG Phuc AN, 3/2 VO Thi Sau 9 3) Mai Cao VI, 5s2 QT Viet UC 11 4) NG Bao Nguyen, 3/10 VO Thi Sa	A	NT	2:52,41	
9 Quan Binh Tan 1) Pham Chi Cong, 3/2 Binh Tri Do2) Xao Lam Minh Phuoc, 3/10 Bink3) Huynh Thanh Phong, 4/8 TH La4) NG Thai Huy, 4/9 Binh Hung Ho:	A	NT	2:59,10	

The Thao Hoc Sinh 2024-2025 (Mon Boi) - 24/03/2025 to 29/03/2025

Results - 24-Mar-25

(Event 121 Boys 9-11 4x50 LC Meter Relay TS Hon Hop Lop 3-5)

Team	Relay	Seed Time	Finals Time	Points
--- Quan 08	A	NT	NS	
1) Dinh Thien Phuc, 5/3 TH Bui Mi2) Pham Hai Lam, 4/1 TH Bui Min3) Dang Bui Gia Huy, 4/2 TH Rach 4) NG Minh Duc, 5/5 TH TR Nguyen				

Event 122 Girls 9-11 4x50 LC Meter Relay TS Hon Hop Lop 3-5

Team	Relay	Seed Time	Finals Time	Points
1 Quan 01	A	NT	2:31,13	
1) Tran HH Thanh Thuy, 5/6 Duoc 2) VU Huong Thao, 4 TH Duoc Song3) Pham Ngoc Gia Han, 5/6 Dinh T4) TA Cong Anh, 4/2 Duoc Song 10				
2 Quan Phu Nhuan	A	NT	2:31,77	
1) NG Thien Kim, 5/5 Cao BA Quat2) Dang Minh Anh, 4/5 Cao BA Qua3) NG Ngoc Phuong Linh, 4/4 Dang4) Tran NG Lan Phuong, 4/6 NG Di				
3 Quan 03	A	NT	2:37,66	
1) VU Tran Hong Phuc, 5/5 KY Don2) Tran Tue Man, 5P Luong Dinh C3) Pham DO Phuong Lam, 5/1 Luoi4) Phan Y Minh Nghi, 3C Phan Van				
4 Quan Tan Phu	A	NT	2:38,27	
1) LO Phuong Bao Ngan, 4/11 Doa2) VO MY Hanh, 4/6 TH LE Lai 10 3) Phan Hoang Ngan, 5/3 TH Tan T4) DO Ngoc Bao Tran, 5/4 TH LE L				
5 Quan Binh Tan	A	NT	2:39,83	
1) Doan Thi Uyen Nhi, 4/9 Lac Hon2) LE Mai Thao LY, 4/7 Tran Van O3) Huynh Thanh Tam, 5/7 Lac Hon4) VU Bao Ngoc, 5/10 LE Trong Tar				
6 Quan 05	A	NT	2:40,65	
1) NG Phuong Nghi, 5/9 TH Chinh 2) NG Minh Thu, 4/4 TH Minh Dao 3) NG VO Bao Ngan, 5/1 LE Van Ta4) Tran Tue Lam, 5/3 TH Hung Vuc				
7 Quan GO Vap	A	NT	2:45,30	
1) HA Bao Nghi, 4/2 NG Thi Minh k2) Pham DO TU Duong, 4g3 TH Vie3) Hoang DO HA Quyen, 5/3 TH Tr4) NG Bui HA Phuong, 5/2 TH Voth				
8 Quan 07	A	NT	2:52,73	
1) LE Diep Anh, 3 QT Nam Sai Gon 2) Harang Lee, 5 QT Nam Sai Gon 13) NG Ngoc Bao Anh, 5/3 Luong Th4) Yerang Lee, 4 QT Nam Sai Gon 1				
9 Quan Tan Binh	A	NT	2:58,99	
1) Pham Hunh Ngoc Suong, 5/4 Tai2) NG Khanh Chau, 4/1 TH Yen The3) NG Tran Thanh Thao, 3 NG Van 4) NG Huu Kim Vien, 5 Tran Quoc T				
--- Quan 08	A	NT	DQ DQ	
False start - Misc				
1) Pham Minh Thanh Tam, 4/1 TH 2) Dang VU Nghi Lam, 5 TH Khai N3) Tran Thi Nhu Hien, 5/3 TH NG C4) HA Phuong Nghi, 5 TH Khai Ngu				
--- Quan Binh Thanh	A	NT	NS	
1) Tran Truc Nhat, 4 TH Binh Hoa 2) LE Lan Huong, 5 TH Nguyen BA 3) Bui Khanh Chi, 4 TH BE Van Dan4) Phan Gia Han, 4 TH Binh Hoa 10				

Event 123 Boys 12-13 4x50 LC Meter Relay TS Hon Hop Lop 6-7

Team	Relay	Seed Time	Finals Time	Points
1 Quan Tan Binh	A	NT	2:10,59	
1) NG Quang Thang, 7/3 NG Gia Th2) VU Hai Phong, 7 Ngô SI Lien 13 3) LE Phi Thang, 7 NG Gia Thieu 134) Mai Xuan Minh, 7 Thcs Tân Binh				
2 Quan 03	A	NT	2:17,57	
1) NG LE Nhat Khoi, 6/8 LE Quy Dc2) NG Hoang Dang Khoi, 7/1 Hai B3) NG Tuan Khang, 6/1 Colette 12 4) Phan Tien Thanh, 7/1 LE Qui Dc				
3 Quan 05	A	NT	2:19,03	
1) Dang Thai Bao, 6a12 Thcs Hong2) HO Quoc Dung, 6a8 Thcs Thsg 13) LY Huy Hoang, 7a12 Thcs Thsg 14) Hong Duc Phong, 7a16 Hong Bai				
4 Quan Binh Thanh	A	NT	2:22,04	
1) Hua Tuong Quan, 7 Thcs NG Van2) Hoang Anh Duong, 6 Thcs Rang 3) Pham Minh Hung, 6 Thcs Dong I4) VO BA Quan, 7 Thcs LE Van Tam				
5 Quan 01	A	NT	2:23,01	
1) VO Tuan Anh, 7/6 Nguyen DU 12) LE Bao Chau, 7/6 VO Truong To3) Phung Chan Minh, 7a4 Thcs Dor4) NG Hieu Phong, 6a4 Tran Dai Ng				
6 Thanh Pho Thu Duc	A	NT	2:24,15	
1) Pham Binh Minh, 7 Tran Dai Ngl2) NG Nam Anh, 7 Tran Dai Nghia 13) Duong DO Minh Quan, 7 Quoc T4) NG Thanh Gia Huy, 6 Tang Nhon				
7 Quan 07	A	NT	2:26,32	
1) LE VO Dang Khoa, 7a3 Dinh Thie2) NG Tran Dang Khoi, 7tc9 NG Hu3) Pham Viet Hai Dang, 7i1 NG Hu4) Lin Yan Wei, 6 QT Nam Sai Gon 1				
8 Quan Tan Phu	A	NT	2:37,82	
1) Chung VU Gia Phuc, 6/13 Ton Tl2) Tran Minh Quang, 6a3 NG Hue 13) NG Nam, 6/3 Thcs Dong Khoi 124) NG Minh Lam, 6/1 Ton That Tun				
9 Quan GO Vap	A	NT	2:54,79	
1) Trg BA Thien Vuong, 6/9 LY TU 2) Hoang Nhat Vinh Bao, 7/3 LY TL3) Phung Van Toan, 7/11 Thcs Ngu4) Tran Quoc Hung, 6/5 Thcs GO V				
10 Quan 08	A	NT	2:59,04	
1) Pham Minh Anh, 7a3 Thcs Phu L2) Phan Quoc Thai, 6a3 Thcs Chanl3) VO Phung Thanh Huu, 6a3 Thcs 4) Phan Huy Khang, 7tc4 Thcs Chai				

Event 124 Girls 12-13 4x50 LC Meter Relay TS Hon Hop Lop 6-7

Team	Relay	Seed Time	Finals Time	Points
1 Quan Tan Phu	A	NT	2:28,03	
1) DO Ngoc Thien AN, 6a9 LE Loi 12) NG Quynh Tram, 7/7 Dang Tran 3) Hoang LE Thao MY, 7/2 Dang Tr4) Bui NG Thu Thao, 7/2 Tan Thoi l				
2 Quan Binh Thanh	A	NT	2:29,81	
1) LE Phung Thien Kim, 6 Thcs Lan2) Hua Gia Nghi, 6 Thcs Binh Quoi 3) NG Phuc Bao Ngan, 7 Thcs NG V4) LE Thai Nhu Y, 6 Thcs NG Van BF				

The Thao Hoc Sinh 2024-2025 (Mon Boi) - 24/03/2025 to 29/03/2025

Results - 24-Mar-25

(Event 124 Girls 12-13 4x50 LC Meter Relay TS Hon Hop Lop 6-7)

Team	Relay	Seed Time	Finals Time	Points
3 Quan 01 1) NG Ngoc Nha Uyen, 6a8 Luong T2) LE Ngoc AN Nchien, 7a2 Tran Var3) NG LE Phuong VY, 6/4 VO Truon4) AU Gia Han, 6/7 VO Truong Toar	A	NT	2:35,99	
4 Quan 03 1) Tran Bich Lam Phuong, 7/1 Hai 2) DO AN Tuong Lam, 6/8 Colette 3) LE Ngoc Minh Uyen, 7/6 Colette4) Tran Pham Quynh Thy, 6/6 Cole	A	NT	2:37,67	
5 Huyen Nha BE 1) DO Phung Hieu Ngoc, 7D QT Abc2) LE HO AN Phi, 8J QT Abc 13 3) Hannah White, 7W QT Abc 13 4) Pham Ngoc Song Thu, 8S QT Abc	A	NT	2:38,54	
6 Quan GO Vap 1) NG Phuc Quynh Giao, 7/3 Thcs V2) NG Ngoc Bao Yen, 7/15 Phan Ta3) Tran Hng Phuong Nghi, 7/6 Thc4) Bui Ngoc Quynh Anh, 7/10 Thcs	A	NT	2:40,63	
7 Quan 07 1) NG VO Khanh Ngoc, 7a13 Thcs N2) NG Ngoc Thien Kim, 7tc5 NG Hu3) Hoang Kieu Khanh, 7th NG Thi T4) NG Ngoc Tram Anh, 7r4 QT Viet	A	NT	2:41,30	
8 Quan 06 1) Thai Lam Phuong, 6a7 Thcs Lan2) Vuu Boi Kim, 6/2 Thcs Hau Gian3) Dao Manh Khanh VY, 6/4 Thcs V4) Pham Ngoc Quynh Nhu, 7/3 Thc	A	NT	2:44,63	
9 Thanh Pho Thu Duc 1) NG Hoang Bao Nghi, 7 Tran Dai I2) NG Thuc Quyen, 6 Nguyen Van T3) VO Hai MY, 7 Thcs Phuoc Binh 14) Ngo Tran Bao Chau, 7 Tran Quoc	A	NT	2:45,63	
10 Quan 04 1) LE Dao Anh Thu, 7a10 Thcs Van2) Pham LE AN Khoi, 6a5 Thcs Van3) Tran VO HA Phuong, 7a3 Thcs C4) Tran NG Phuoc AN, 6a1 Thcs Ng	A	NT	2:49,24	